

TRƯỜNG CAO ĐẲNG VĂN HÓA NGHỆ THUẬT THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

DANH SÁCH SINH VIÊN TỐT NGHIỆP 2026

Khóa học: Khóa 29 (2023-2026) ; Khóa 28 (2022-2025) ; Khóa 27 (2021-2024) ; Khóa 26 (2020-2023).

Hình thức đào tạo: Cao đẳng chính quy

Quyết định số 62/QĐ-CĐVHNT ngày 24/4/2026 ; Quyết định số 79/QĐ-CĐVHNT ngày 25/5/2026.

Quyết định số 122/QĐ-CĐVHNT ngày 21/7/2026.

STT	Lớp	MSSV	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Ngành đào tạo	Xếp loại tốt nghiệp
1	HDDL26	20CDL10	Trần Ngọc Sang	14/3/2002	Hướng dẫn du lịch	Trung bình
2	HDDL28	22CDL13	Ngô Nhã Vy	26/11/2000	Hướng dẫn du lịch	Trung bình
3	HDDL28	22CDL14	Võ Thị Thanh Xuân	05/11/2004	Hướng dẫn du lịch	Khá
4	HDDL29	23CDL03	Đỗ Quang Minh	12/10/2002	Hướng dẫn du lịch	Trung bình
5	HDDL29	23CDL08	Nguyễn Yên Hòa	17/3/2005	Hướng dẫn du lịch	Khá
6	QLVH28	22CQL09	Dương Lê Tuấn Kiệt	29/5/2002	Quản lý văn hóa	Khá
7	QLVH29	23CQL01	Võ Đức Anh	19/10/2005	Quản lý văn hóa	Khá
8	QLVH29	23CQL06	Trần Ngọc Hạ Hiền	11/7/2005	Quản lý văn hóa	Xuất sắc
9	QLVH29	23CQL07	Huỳnh Trung Hiếu	15/11/2005	Quản lý văn hóa	Giỏi
10	QLVH29	23CQL10	Dương Lợi Lợi	03/8/2005	Quản lý văn hóa	Giỏi
11	QLVH29	23CQL11	Nguyễn Duy Long	05/7/1999	Quản lý văn hóa	Giỏi
12	QLVH29	23CQL12	Tô Thị Hoàng Oanh	26/3/2003	Quản lý văn hóa	Khá
13	QLVH29	23CQL13	Trần Thị Ngọc Sang	27/6/2003	Quản lý văn hóa	Khá
14	QLVH29	23CQL15	Ngô Nguyễn Minh Thư	09/7/2005	Quản lý văn hóa	Giỏi
15	QLVH29	23CQL17	Vũ Minh Trúc	03/3/2002	Quản lý văn hóa	Xuất sắc
16	QLVH29	23CQL18	Nguyễn Anh Vy	11/6/2000	Quản lý văn hóa	Xuất sắc
17	NA29	23CNA02	Lê Ngọc Bảo	12/08/2005	Nhiếp ảnh	Trung bình
18	NA29	23CNA03	Lê Thị Thùy Dương	28/01/1998	Nhiếp ảnh	Trung bình
19	NA29	23CNA04	Nguyễn Hoàng Dương	06/01/2004	Nhiếp ảnh	Trung bình
20	NA29	23CNA05	Trần Lê Khánh Duy	25/10/2005	Nhiếp ảnh	Khá
21	NA29	23CNA07	Trần Nguyễn Minh Đạt	24/06/2003	Nhiếp ảnh	Khá
22	NA29	23CNA10	Trần Việt Khang	03/09/2005	Nhiếp ảnh	Khá
23	NA29	23CNA14	Huỳnh Trần Lâm Như	10/08/2000	Nhiếp ảnh	Giỏi
24	NA29	23CNA15	Thái Thành Phát	02/01/2005	Nhiếp ảnh	Khá
25	NA29	23CNA17	Nguyễn Đăng Tâm	15/03/2005	Nhiếp ảnh	Trung bình
26	NA29	23CNA18	Nguyễn Xuân Thiện	18/08/1992	Nhiếp ảnh	Khá
27	NA29	23CNA20	Phùng Thị Hạ Vi	05/09/2005	Nhiếp ảnh	Khá
28	TKTT28	21CTT02	Ngô Minh Châu	09/6/2003	Thiết kế thời trang	Khá
29	TKTT28	21CTT10	Nguyễn Thị Phương Thu Ngân	22/4/2003	Thiết kế thời trang	Khá

STT	Lớp	MSSV	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Ngành đào tạo	Xếp loại tốt nghiệp
30	TKTT29	23CTT02	Trần Thị Vân Anh	30/01/2005	Thiết kế thời trang	Giỏi
31	TKTT29	23CTT05	Nguyễn Thị Thanh Hương	19/4/2003	Thiết kế thời trang	Giỏi
32	TKTT29	23CTT08	Nguyễn Phạm Minh Lý	17/01/2002	Thiết kế thời trang	Giỏi
33	TKTT29	23CTT11	Phạm Thị Tô Ánh Nguyệt	17/10/2005	Thiết kế thời trang	Giỏi
34	TKTT29	23CTT12	Trần Thị Ngọc Niềm	16/05/2005	Thiết kế thời trang	Khá
35	HH27	21CHH15	Lê Vũ Hà	03/11/2003	Hội họa	Khá
36	HH29	23CHH05	Lê Ngọc Hiếu	30/4/2005	Hội họa	Khá
37	HH29	23CHH07	Nguyễn Thị Minh Ngọc	22/11/2004	Hội họa	Khá
38	HH29	23CHH08	Nguyễn Thị Thanh Tâm	09/01/1985	Hội họa	Giỏi
39	HH29	23CHH10	Trương Thị Cẩm Tiên	05/4/2004	Hội họa	Giỏi
40	HH29	23CHH12	Nguyễn Ngọc Như Ý	31/8/2005	Hội họa	Giỏi
41	TKCN29	23CCN03	Lê Thị Ngọc Hân	08/11/2004	Thiết kế công nghiệp	Giỏi
42	TKCN29	23CCN04	Trần Thị Hạnh	26/11/2005	Thiết kế công nghiệp	Giỏi
43	TKCN29	23CCN06	Nguyễn Hồng Nhi	25/3/2004	Thiết kế công nghiệp	Giỏi
44	TKCN29	23CCN08	Tào Châu Phương Thảo	28/12/2005	Thiết kế công nghiệp	Khá
45	TKCN29	23CCN10	Nguyễn Phan Yến Vy	01/6/2003	Thiết kế công nghiệp	Giỏi
46	ĐDSK29	23CDD03	Thái Phương Khanh	01/11/2000	Đạo diễn sân khấu	Giỏi
47	ĐDSK29	23CDD05	Trương Bảo Long	19/4/2004	Đạo diễn sân khấu	Giỏi
48	DVKĐA29	23CDV02	Trần Nguyễn Ngọc Quỳnh Anh	19/12/2005	Diễn viên kịch-điện ảnh	Giỏi
49	DVKĐA29	23CDV04	Nguyễn Quốc Bảo	02/8/2002	Diễn viên kịch-điện ảnh	Giỏi
50	DVKĐA29	23CDV05	Trần Gia Bảo	01/01/2005	Diễn viên kịch-điện ảnh	Giỏi
51	DVKĐA29	23CDV07	Lê Quang Bình	17/9/2005	Diễn viên kịch-điện ảnh	Khá
52	DVKĐA29	23CDV11	Ngô Quang Cường	24/02/2005	Diễn viên kịch-điện ảnh	Giỏi
53	DVKĐA29	23CDV12	Trần Bảo Cường	05/3/2005	Diễn viên kịch-điện ảnh	Giỏi
54	DVKĐA29	23CDV16	Tăng Hải Đăng	22/9/2004	Diễn viên kịch-điện ảnh	Giỏi
55	DVKĐA29	23CDV17	Lê Thị Anh Đào	11/8/2005	Diễn viên kịch-điện ảnh	Giỏi
56	DVKĐA29	23CDV21	Lê Minh Đức	05/8/2005	Diễn viên kịch-điện ảnh	Giỏi
57	DVKĐA29	23CDV23	Nguyễn Thị Ngọc Hân	19/10/2005	Diễn viên kịch-điện ảnh	Giỏi
58	DVKĐA29	23CDV24	Huỳnh Lê Bảo Hằng	17/10/2004	Diễn viên kịch-điện ảnh	Giỏi
59	DVKĐA29	23CDV30	Nguyễn Phi Hùng	08/8/2005	Diễn viên kịch-điện ảnh	Giỏi
60	DVKĐA29	23CDV36	Nguyễn Duy Khang	26/3/2002	Diễn viên kịch-điện ảnh	Giỏi
61	DVKĐA29	23CDV38	Trương Quốc Khánh	02/5/2004	Diễn viên kịch-điện ảnh	Giỏi
62	DVKĐA29	23CDV40	Trần Tuấn Kiệt	01/4/2004	Diễn viên kịch-điện ảnh	Khá
63	DVKĐA29	23CDV41	Bùi Thị Kim Kỳ	16/8/2005	Diễn viên kịch-điện ảnh	Giỏi
64	DVKĐA29	23CDV42	Nguyễn Thị Thanh Lam	01/8/2003	Diễn viên kịch-điện ảnh	Giỏi

STT	Lớp	MSSV	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Ngành đào tạo	Xếp loại tốt nghiệp
65	DVKĐA29	23CDV45	Trương Lê Trúc Ly	14/8/2005	Diễn viên kịch-điện ảnh	Giỏi
66	DVKĐA29	23CDV46	Vũ Nguyễn Kha Ly	19/6/2005	Diễn viên kịch-điện ảnh	Giỏi
67	DVKĐA29	23CDV48	Võ Thị Thùy Nhung	05/9/2005	Diễn viên kịch-điện ảnh	Giỏi
68	DVKĐA29	23CDV51	Đào Đại Phát	24/10/2005	Diễn viên kịch-điện ảnh	Giỏi
69	DVKĐA29	23CDV56	Bùi Trọng Phúc	12/6/2005	Diễn viên kịch-điện ảnh	Khá
70	DVKĐA29	23CDV57	Hồ Hoàng Phúc	05/01/2002	Diễn viên kịch-điện ảnh	Giỏi
71	DVKĐA29	23CDV59	Trần Hồng Phương	27/12/2005	Diễn viên kịch-điện ảnh	Giỏi
72	DVKĐA29	23CDV60	Trần Quang	16/10/2002	Diễn viên kịch-điện ảnh	Giỏi
73	DVKĐA29	23CDV62	Cao Nguyễn Hữu Tài	01/5/2003	Diễn viên kịch-điện ảnh	Giỏi
74	DVKĐA29	23CDV63	Vũ Thị Thanh Tâm	03/7/2005	Diễn viên kịch-điện ảnh	Giỏi
75	DVKĐA29	23CDV64	Nguyễn Hồng Thắm	04/02/2005	Diễn viên kịch-điện ảnh	Khá
76	DVKĐA29	23CDV66	Nguyễn Ngọc Thành	13/4/2005	Diễn viên kịch-điện ảnh	Giỏi
77	DVKĐA29	23CDV67	Đỗ Thị Thanh Thảo	05/3/2005	Diễn viên kịch-điện ảnh	Giỏi
78	DVKĐA29	23CDV69	Nguyễn Lê Phương Thảo	03/10/2004	Diễn viên kịch-điện ảnh	Giỏi
79	DVKĐA29	23CDV70	Bùi Ngọc Minh Thư	30/5/2003	Diễn viên kịch-điện ảnh	Khá
80	DVKĐA29	23CDV71	Nguyễn Minh Thư	30/9/2005	Diễn viên kịch-điện ảnh	Khá
81	DVKĐA29	23CDV74	Trần Trọng Tín	11/11/2003	Diễn viên kịch-điện ảnh	Giỏi
82	DVKĐA29	23CDV76	Nguyễn Thị Bích Trâm	01/8/2005	Diễn viên kịch-điện ảnh	Giỏi
83	DVKĐA29	23CDV78	Lê Hồng Trí	31/7/2005	Diễn viên kịch-điện ảnh	Xuất sắc
84	DVKĐA29	23CDV79	Đoàn Thị Mỹ Triều	16/5/2005	Diễn viên kịch-điện ảnh	Giỏi
85	DVKĐA29	23CDV80	Nguyễn Thanh Trúc	07/10/2004	Diễn viên kịch-điện ảnh	Khá
86	DVKĐA29	23CDV81	Nguyễn Đình Việt Trung	02/11/2002	Diễn viên kịch-điện ảnh	Giỏi
87	DVKĐA29	23CDV84	Nguyễn Thị Thanh Tuyền	06/6/2004	Diễn viên kịch-điện ảnh	Giỏi
88	DVKĐA29	23CDV87	Nguyễn Thụy Phương Uyên	01/12/2002	Diễn viên kịch-điện ảnh	Giỏi
89	DVKĐA29	23CDV91	Trần Kim Xuyên	29/3/2005	Diễn viên kịch-điện ảnh	Giỏi
90	DVKĐA29	23CDV93	Dương Hải Yến	22/12/2004	Diễn viên kịch-điện ảnh	Giỏi
91	TN26	20CTN58	Vũ Quang Huy Hoàng	15/9/2002	Thanh nhạc	Khá
92	TN26	20CTN144	Phan Gia Phúc	21/01/2002	Thanh nhạc	Khá
93	TN26	20CTN147	Nguyễn Thiên Phúc	17/4/2001	Thanh nhạc	Giỏi
94	TN27	21CTN154	Phan Nguyễn Ca Ca	23/9/2002	Thanh nhạc	Giỏi
95	TN27	21CTN17	Trần Ngọc Dũng	30/3/2003	Thanh nhạc	Giỏi
96	TN27	21CTN24	Nguyễn Đăng Duy	21/6/2000	Thanh nhạc	Khá
97	TN27	21CTN34	Phùng Lê Diễm Hà	28/3/2003	Thanh nhạc	Khá
98	TN27	21CTN59	Cao Nguyễn Thanh Lâm	13/8/2002	Thanh nhạc	Khá
99	TN27	21CTN64	Lê Mỹ Linh	07/10/2003	Thanh nhạc	Khá

STT	Lớp	MSSV	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Ngành đào tạo	Xếp loại tốt nghiệp
100	TN27	21CTN123	Nguyễn Thành Tiến	08/9/2003	Thanh nhạc	Giỏi
101	TN28	22CTN13	Hoàng Thị Kim Cúc	02/3/2004	Thanh nhạc	Khá
102	TN28	22CTN36	Trịnh Thị Hạnh	25/02/2003	Thanh nhạc	Khá
103	TN28	22CTN50	Nguyễn Quang Huy	15/12/2003	Thanh nhạc	Khá
104	TN28	22CTN51	Trần Nhật Huy	28/3/2004	Thanh nhạc	Giỏi
105	TN28	22CTN98	Nguyễn Ngọc Ní Ní	27/9/2003	Thanh nhạc	Giỏi
106	TN28	22CTN100	Phùng Hoàng Phi	03/01/2004	Thanh nhạc	Khá
107	TN28	22CTN112	Huỳnh Mỹ Quốc	12/6/2004	Thanh nhạc	Giỏi
108	TN28	22CTN156	Trần Nguyễn Mỹ Phương Uyên	02/03/2002	Thanh nhạc	Khá
109	TN29	22CTN63	Nguyễn Thị Thùy Linh	07/9/2004	Thanh nhạc	Giỏi
110	TN29	23CTN01	Nguyễn Thành An	17/02/2005	Thanh nhạc	Khá
111	TN29	23CTN02	Đào Thị Mỹ Ân	25/10/2004	Thanh nhạc	Khá
112	TN29	23CTN03	Lê Đức Nam Anh	01/5/2003	Thanh nhạc	Khá
113	TN29	23CTN06	Châu Ngọc Phương Anh	13/9/2003	Thanh nhạc	Khá
114	TN29	23CTN10	Nguyễn Thị Vân Anh	10/8/2004	Thanh nhạc	Khá
115	TN29	23CTN15	Phan Bảo Châu	20/3/2004	Thanh nhạc	Giỏi
116	TN29	23CTN20	Nguyễn Tấn Dương	14/01/2001	Thanh nhạc	Giỏi
117	TN29	23CTN23	Nguyễn Quý Duy	10/5/2003	Thanh nhạc	Khá
118	TN29	23CTN25	Nguyễn Phạm Duy	16/3/2002	Thanh nhạc	Giỏi
119	TN29	23CTN28	Nguyễn Hữu Đại	24/10/2000	Thanh nhạc	Giỏi
120	TN29	23CTN29	Trương Tiến Đạt	25/8/2005	Thanh nhạc	Giỏi
121	TN29	23CTN32	Nguyễn Hồng Diệp	01/01/1997	Thanh nhạc	Giỏi
122	TN29	23CTN34	Phạm Trung Đức	12/6/2003	Thanh nhạc	Giỏi
123	TN29	23CTN35	Vũ Văn Đức	09/6/2000	Thanh nhạc	Giỏi
124	TN29	23CTN36	Nguyễn Thị My Genh	20/11/2004	Thanh nhạc	Giỏi
125	TN29	23CTN38	Huỳnh Thị Ngọc Giàu	29/8/2002	Thanh nhạc	Giỏi
126	TN29	23CTN203	Trần Quốc Hà	10/6/2005	Thanh nhạc	Giỏi
127	TN29	23CTN39	Nguyễn Thanh Hải	04/01/2002	Thanh nhạc	Khá
128	TN29	23CTN40	Nguyễn Hồng Hải	26/7/2001	Thanh nhạc	Giỏi
129	TN29	23CTN41	Nguyễn Phi Hải	08/03/2005	Thanh nhạc	Khá
130	TN29	23CTN42	Quảng Thị Gia Hân	26/11/2005	Thanh nhạc	Giỏi
131	TN29	23CTN43	Nguyễn Gia Hân	26/01/2004	Thanh nhạc	Giỏi
132	TN29	23CTN44	Bùi Gia Hân	09/3/2002	Thanh nhạc	Giỏi
133	TN29	23CTN45	Nguyễn Ngọc Gia Hân	18/4/2005	Thanh nhạc	Giỏi
134	TN29	23CTN46	Nguyễn Thị Hiền	22/7/2004	Thanh nhạc	Giỏi

STT	Lớp	MSSV	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Ngành đào tạo	Xếp loại tốt nghiệp
135	TN29	23CTN47	Đinh Phú Hiếu	10/01/2002	Thanh nhạc	Khá
136	TN29	23CTN48	Trương Thái Hòa	24/01/1995	Thanh nhạc	Giỏi
137	TN29	23CTN50	Nguyễn Huy Hoàng	28/11/2003	Thanh nhạc	Khá
138	TN29	23CTN52	Trịnh Thị Ánh Hồng	19/05/2005	Thanh nhạc	Giỏi
139	TN29	23CTN54	Đinh Cao Hưng	20/9/2005	Thanh nhạc	Giỏi
140	TN29	23CTN55	Vương Kế Hưng	26/10/2003	Thanh nhạc	Giỏi
141	TN29	23CTN61	Đào Quang Huy	21/12/2005	Thanh nhạc	Giỏi
142	TN29	23CTN64	Bùi Ngọc Bích Huyền	20/5/2000	Thanh nhạc	Giỏi
143	TN29	23CTN66	Hồ Hoàng Khang	04/4/2005	Thanh nhạc	Khá
144	TN29	23CTN67	Phan Hữu Khánh	24/8/1998	Thanh nhạc	Giỏi
145	TN29	23CTN68	Nguyễn Huy Khánh	12/02/2004	Thanh nhạc	Giỏi
146	TN29	23CTN69	Hà Nguyễn Anh Khoa	03/4/2002	Thanh nhạc	Giỏi
147	TN29	23CTN70	Huỳnh Nhật Khoa	08/9/2004	Thanh nhạc	Giỏi
148	TN29	23CTN72	Bùi Hữu Kiên	09/12/2005	Thanh nhạc	Giỏi
149	TN29	23CTN73	Nguyễn Trung Kiên	08/3/2005	Thanh nhạc	Giỏi
150	TN29	23CTN74	Phan Lý Tuấn Kiệt	18/12/1998	Thanh nhạc	Giỏi
151	TN29	23CTN77	Cao Máy Lầu	19/02/2001	Thanh nhạc	Xuất sắc
152	TN29	23CTN78	Văn Đức Lễ	20/7/2005	Thanh nhạc	Giỏi
153	TN29	23CTN81	Nguyễn Thị Ngọc Linh	31/8/2005	Thanh nhạc	Xuất sắc
154	TN29	23CTN83	Nguyễn Thị Phương Linh	25/11/2004	Thanh nhạc	Khá
155	TN29	23CTN84	Nguyễn Phạm Hữu Lộc	24/6/2004	Thanh nhạc	Giỏi
156	TN29	23CTN85	Ngô Thành Long	14/8/2005	Thanh nhạc	Giỏi
157	TN29	23CTN88	Nguyễn Lý Uy Long	11/10/2005	Thanh nhạc	Giỏi
158	TN29	23CTN91	Nguyễn Vũ Long	30/08/2001	Thanh nhạc	Giỏi
159	TN29	23CTN95	Hong Ngọc Mai	10/11/2003	Thanh nhạc	Giỏi
160	TN29	23CTN96	Lê Đức Mạnh	02/09/2003	Thanh nhạc	Khá
161	TN29	23CTN98	Trần Hoàng My	07/11/2005	Thanh nhạc	Giỏi
162	TN29	23CTN101	Lê Khánh Nam	23/04/2005	Thanh nhạc	Giỏi
163	TN29	23CTN102	Trần Văn Nam	08/09/2005	Thanh nhạc	Giỏi
164	TN29	23CTN105	Phạm Bảo Ngân	10/11/2005	Thanh nhạc	Giỏi
165	TN29	23CTN107	Nguyễn Văn Nguyên	08/08/2005	Thanh nhạc	Giỏi
166	TN29	23CTN110	Nguyễn Thành Nhân	04/06/2004	Thanh nhạc	Khá
167	TN29	23CTN111	Trương Trịnh Tuyết Nhạn	12/06/2004	Thanh nhạc	Khá
168	TN29	23CTN112	Nguyễn Vũ Long Nhật	07/07/2001	Thanh nhạc	Giỏi
169	TN29	23CTN113	Trương Phương Nhi	06/11/2004	Thanh nhạc	Giỏi

STT	Lớp	MSSV	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Ngành đào tạo	Xếp loại tốt nghiệp
170	TN29	23CTN114	Lê Ngọc Quỳnh Như	26/06/2004	Thanh nhạc	Giỏi
171	TN29	23CTN115	Trần Quỳnh Như	21/11/2005	Thanh nhạc	Giỏi
172	TN29	23CTN116	Nguyễn Hồng Như	09/06/2005	Thanh nhạc	Giỏi
173	TN29	23CTN118	Nguyễn Trang Nhung	11/07/2005	Thanh nhạc	Khá
174	TN29	23CTN120	Ngô Văn Nhựt	24/05/1998	Thanh nhạc	Giỏi
175	TN29	23CTN121	Nguyễn Hoàng Phát	25/01/2004	Thanh nhạc	Khá
176	TN29	23CTN122	Phạm Nguyễn Toàn Phát	21/11/2002	Thanh nhạc	Khá
177	TN29	23CTN123	Ngô Hoàng Phi	04/11/2003	Thanh nhạc	Khá
178	TN29	23CTN124	Nguyễn Thanh Phong	30/09/2004	Thanh nhạc	Giỏi
179	TN29	23CTN125	Phan Văn Phong	12/05/2002	Thanh nhạc	Giỏi
180	TN29	23CTN127	Nguyễn Trọng Phúc	17/01/2005	Thanh nhạc	Khá
181	TN29	23CTN128	Nguyễn Hoàng Phúc	19/11/2005	Thanh nhạc	Khá
182	TN29	23CTN129	Nguyễn Hữu Phước	26/07/2005	Thanh nhạc	Giỏi
183	TN29	23CTN130	Phạm Thị Quế Phương	30/08/1987	Thanh nhạc	Giỏi
184	TN29	23CTN133	Từ Minh Quang	03/05/2005	Thanh nhạc	Giỏi
185	TN29	23CTN136	Hồ Quỳnh Uyên	16/12/2002	Thanh nhạc	Giỏi
186	TN29	23CTN137	Nguyễn Trần Tú Uyên	27/06/2004	Thanh nhạc	Giỏi
187	TN29	23CTN140	Huỳnh Thị Như Quỳnh	27/07/2003	Thanh nhạc	Giỏi
188	TN29	23CTN141	Trần Thị Như Quỳnh	17/07/2001	Thanh nhạc	Khá
189	TN29	23CTN142	Tô Đức Sang	08/05/1998	Thanh nhạc	Giỏi
190	TN29	23CTN143	Lê Văn Si	15/04/2004	Thanh nhạc	Giỏi
191	TN29	23CTN145	Trần Văn Tâm	31/03/2003	Thanh nhạc	Khá
192	TN29	23CTN146	Trần Bảo Tâm	29/06/2003	Thanh nhạc	Khá
193	TN29	23CTN147	Trần Thịnh Tâm	29/06/2003	Thanh nhạc	Giỏi
194	TN29	23CTN149	Nguyễn Thiện Tân	27/05/2002	Thanh nhạc	Giỏi
195	TN29	23CTN150	Nguyễn Chí Thái	13/03/2003	Thanh nhạc	Giỏi
196	TN29	23CTN151	Vũ Quốc Thắng	29/11/2003	Thanh nhạc	Giỏi
197	TN29	23CTN152	Nguyễn Quốc Thắng	31/03/2005	Thanh nhạc	Xuất sắc
198	TN29	23CTN153	Hoàng Thanh Thanh	04/04/2004	Thanh nhạc	Xuất sắc
199	TN29	23CTN154	Lê Đình Hồng Thanh	19/08/2005	Thanh nhạc	Giỏi
200	TN29	23CTN155	Đỗ Thị Phương Thảo	02/05/2002	Thanh nhạc	Giỏi
201	TN29	23CTN156	Trần Phương Thảo	15/02/2004	Thanh nhạc	Giỏi
202	TN29	23CTN158	Phan Phúc Thạo	20/09/2005	Thanh nhạc	Giỏi
203	TN29	23CTN159	Võ Thị Khả Thi	12/02/2004	Thanh nhạc	Khá
204	TN29	23CTN162	Mai Minh Thiện	31/10/2005	Thanh nhạc	Giỏi

STT	Lớp	MSSV	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Ngành đào tạo	Xếp loại tốt nghiệp
205	TN29	23CTN165	Trần Nguyễn Anh Thư	12/03/2004	Thanh nhạc	Giỏi
206	TN29	23CTN167	Nguyễn Thị Thúy	14/09/1998	Thanh nhạc	Giỏi
207	TN29	23CTN168	Nhơn Thanh Thùy	25/06/2004	Thanh nhạc	Khá
208	TN29	23CTN169	Lê Kha Bảo Thy	25/05/2005	Thanh nhạc	Giỏi
209	TN29	23CTN170	Hồ Đức Anh Tiến	12/09/2004	Thanh nhạc	Giỏi
210	TN29	23CTN173	Bùi Thị Quế Trân	12/03/2005	Thanh nhạc	Giỏi
211	TN29	23CTN174	Đặng Thị Ngọc Trang	30/04/2003	Thanh nhạc	Xuất sắc
212	TN29	23CTN175	Nguyễn Thị Trang	17/03/2005	Thanh nhạc	Giỏi
213	TN29	23CTN177	Võ Minh Trí	05/06/2004	Thanh nhạc	Giỏi
214	TN29	23CTN178	Nguyễn Đức Trí	11/11/2001	Thanh nhạc	Khá
215	TN29	23CTN179	Lý Minh Triết	04/12/2001	Thanh nhạc	Khá
216	TN29	23CTN182	Hồ Quốc Trường	23/06/2003	Thanh nhạc	Giỏi
217	TN29	23CTN184	Nguyễn Thanh Tùng	07/12/2004	Thanh nhạc	Giỏi
218	TN29	23CTN185	Hồ Nhật Tường	12/05/2005	Thanh nhạc	Xuất sắc
219	TN29	23CTN186	Phạm Gia Cát Tường	10/01/2003	Thanh nhạc	Giỏi
220	TN29	23CTN189	Hà Nguyễn Kim Tuyền	03/12/2002	Thanh nhạc	Khá
221	TN29	23CTN192	Lý Thảo Vân	22/02/2005	Thanh nhạc	Giỏi
222	TN29	23CTN193	Lương Thị Tuyết Vân	06/05/2005	Thanh nhạc	Giỏi
223	TN29	23CTN194	Phan Nguyễn Khánh Vi	07/09/2005	Thanh nhạc	Giỏi
224	TN29	23CTN195	Cao Quốc Vinh	07/08/2004	Thanh nhạc	Giỏi
225	TN29	23CTN196	Nguyễn Phương Phi Vũ	19/05/2004	Thanh nhạc	Giỏi
226	TN29	23CTN197	Phan Đỗ Triệu Vy	25/08/2003	Thanh nhạc	Khá
227	TN29	23CTN199	Nguyễn Thúy Vy	12/09/2004	Thanh nhạc	Giỏi
228	TN29	23CTN200	Phan Chí Vỹ	03/04/2005	Thanh nhạc	Giỏi
229	TN29	23CTN201	Nguyễn Lê Thanh Xuân	10/01/2005	Thanh nhạc	Giỏi

Danh sách: 229

Xếp loại tốt nghiệp:

Xuất sắc: 10

Giỏi: 145

Khá: 67

T.Bình: 7

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 09 tháng 9 năm 2026